TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2022/QĐCNTTLH	*Bắc Quang, ngày 19 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hứa Thị Hải H và anh Vũ Xuân Th, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hứa Thị Hải H

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Hứa Thị Hải H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: tổ 2, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: anh Vũ Xuân Th; sinh năm 1989; Nơi cư trú: tổ 2, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Hứa Thị Hải H và anh Vũ Xuân Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

Việc nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Duy Kh, sinh ngày 02/11/2016 và cháu Vũ Bảo A sinh ngày 18/11/2020. Khi ly hôn chị Hứa Thị Hải Huế được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Xuân Th phải cấp dưỡng nuôi con với mức 500.000đ/tháng/một cháu (năm trăm nghìn đồng), tổng mức cấp dưỡng cho cả hai cháu là 1.000.000đ/tháng/hai cháu (một triệu đồng); phương thức cấp dưỡng: định kỳ hàng tháng; thời gian cấp dưỡng: kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; người nhận tiền cấp dưỡng nuôi con là chị Hứa Thị Hải H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh Th, chị H có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn V (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đỗ Hải Hà